

## THÁI ĐỘ VÀ Ý KIẾN ĐÁNH GIÁ CỦA SINH VIÊN VỀ CÁC LƯU XÁ TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

VŨ MẠNH QUÂN<sup>□□</sup>

**TÓM TẮT:** Bài viết nghiên cứu, tìm hiểu lý do, động cơ của các sinh viên nam, nữ khi chọn sống trong lưu xá, phân tích ý kiến của họ về đời sống tại lưu xá và đánh giá các mối quan hệ của họ khi sống ở đây. Khảo sát bằng bảng hỏi với 232 nam, nữ sinh viên đang sống tại bốn lưu xá: Phú Thọ (Quận 11), Sivita (Quận 1), Thiên Phước (Quận 3), Nam Hòa (quận Tân Bình) và một số các phỏng vấn sâu gồm: 10 phụ huynh, 4 phụ trách lưu xá, 8 sinh viên trưởng, phó các lưu xá, 4 cựu sinh viên lưu xá. Kết quả qua những ý kiến đánh giá cho thấy hiện trạng mạng lưới các lưu xá của Thành phố trong hai thập niên v a qua đ và đang đáp ứng rất tốt những nhu c u thực tế của sinh viên cũng như những mong đợi, kỳ vọng, tin tưởng nơi cha mẹ họ.

**Từ khóa:** sinh viên, lưu xá, thái độ, ý kiến.

**ABSTRACT:** This document will research, find out reason why male and female students choose to live in Private campus, analyse their opinion toward life and relation with others in private campus. Survey includes a questionnaire with 232 male and female students participating in 4 main private campus: Phu Tho ( No. 11 District), Sivita (No.1 District), Thien Phuoc ( No.3 District), Nam Hoa ( Tan Binh District) and a further interview of 10 parents, 4 manager of private campus, 8 lead students and vice - lead students, 4 former students of private campus. The result shows that the current situation of private campus in the most recent two campus have satisfied the need of students as well as expectation from parents.

**Key words:** Student, Private campus, attitude, opinion.

### 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Mỗi năm, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp đón hàng chục nghìn sinh viên từ khắp các tỉnh, thành trong cả nước về nhập học tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp... đóng trên địa bàn Thành phố. Vì thế, việc giải quyết nhu cầu về nơi ăn ở, sinh hoạt, học tập ngoài giờ lên lớp của sinh viên xa quê luôn luôn là một vấn đề cấp thiết. Và các ký túc xá đại học, các nhà trọ tư nhân đã không ngừng nỗ lực đáp ứng những nhu cầu chính đáng nêu trên.

Như một loại hình ký túc xá mới, mạng lưới các lưu xá này đã tạo điều kiện cho hàng ngàn sinh viên xa quê có được một nơi học tập, sinh hoạt ổn định trong Thành phố.

Song vấn đề được đặt ra là các lưu xá này có đáp ứng được nguyện vọng của phụ huynh và con em họ hay không? Các sinh viên suy nghĩ gì, cảm thấy thế nào, đánh giá ra sao khi sống ở đây? Lưu xá có thực sự trở thành điểm tựa vững chắc, an toàn cho họ trong suốt quá trình học tập ở Thành phố không? Các giải đáp cho những câu hỏi trên đây không chỉ là những thông tin cần thiết hàng năm cho các tân sinh viên và gia đình mà còn rất quan trọng và hữu ích cho tất cả những ai quan tâm đến sự nghiệp giáo dục.

<sup>□□</sup>Thạc sĩ. Viện Sư phạm Kỹ thuật – Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh.

## 2. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

Đề tài chủ yếu đi sâu tìm hiểu một vài khía cạnh như: sự thuận tiện, an toàn, điều kiện sinh hoạt, học tập, đồng hành... tại các lưu xá qua thái độ và ý kiến đánh giá của sinh viên xa quê đang sống ở đây.

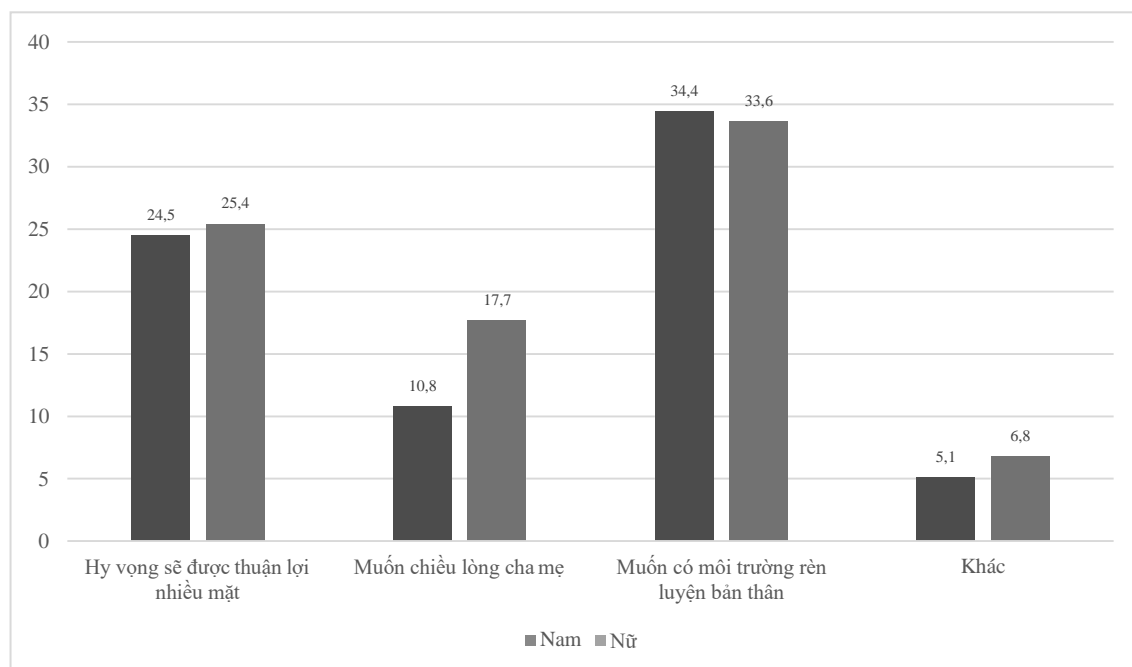
### 2.1. Ý kiến của sinh viên về việc lựa chọn sống tại lưu xá và những điều kiện sống tại đây

Phần lớn các sinh viên xa quê có được thông tin về các lưu xá qua sự giới thiệu của những người quen biết.

**Bảng 1:** Thông tin về các lưu xá ở Thành phố

Nguồn thông tin về lưu xá		Giới tính		Tổng số
		Nam	Nữ	
Do có người giới thiệu	N	54	62	116
	%	52,4	48,1	50,0
Do cha mẹ bạn biết và định hướng	N	12	17	29
	%	11,7	13,2	12,5
Do có anh chị/người quen đã ở đó giới thiệu	N	32	47	79
	%	31,1	36,4	34,1
Khác	N	5	3	8
	%	4,9	2,3	3,4
<b>Tổng cộng</b>	N	103	129	232
	%	100	100	100

(Nguồn: Khảo sát mẫu tại 4 lưu xá. Tháng 4/2015)



**Hình 1:** Biểu đồ lý do sinh viên chọn sống trong lưu xá

(Nguồn: Khảo sát mẫu tại 4 lưu xá. Tháng 4/2015)

Hầu hết các sinh viên đều chưa ở đâu khác trước khi về các lưu xá trọ học vì các em đã được

biết về các lưu xá ngay từ khi ở quê. Đặc

biệt, nổi bật là nguyện vọng của phụ huynh muốn tìm cho con mình một nơi ăn học tử tế và an toàn.

Bản thân các sinh viên cũng muốn có được một nơi không chỉ để ăn ở, học tập, an toàn mọi mặt, mà còn là nơi giúp các em rèn luyện bản thân, phát huy nhân cách... Đây là một động cơ rất tích cực và phù hợp với việc sống ở các lưu xá lâu dài cho đến khi hoàn tất việc học tập.

Các lưu xá không những giúp cho các bạn sinh viên xa quê một nơi học tập, sinh hoạt... tương đối ổn định sau những giờ lên lớp với mức chi phí phù hợp điều kiện kinh tế gia đình của họ mà còn tìm cách hỗ trợ thiết thực cho những sinh viên có hoàn cảnh khó khăn.

**Bảng 2:** Đánh giá về không gian học tập, nghỉ ngơi, sinh hoạt tại lưu xá

Không gian học tập và nghỉ ngơi		Nông thôn	Thành thị	Tổng số
Rất đầy đủ	N	79	24	103
	%	43,2	49,0	44,4
Tạm đủ	N	91	22	113
	%	49,7	44,9	48,7
Thiếu	N	9	2	11
	%	4,9	4,1	4,7
Khác...	N	4	1	5
	%	2,2	2,0	2,2
<b>Tổng cộng</b>	N	183	49	232
	%	100	100	100

(Nguồn: Khảo sát mẫu tại 4 lưu xá. Tháng 4/2015)

Các lưu xá đã tạo lập cho các sinh viên xa quê một cuộc sống hài hòa, có thời giờ để tự học, tự trau dồi chuyên môn, chuyên ngành, các em cũng có thời giờ để chia sẻ, quan tâm tới người xung quanh bằng các hoạt động từ thiện, bác ái xã hội, hoàn thiện nhân cách qua giao tiếp bạn bè, sử dụng các phương tiện truyền thông một cách có ý thức.

Sau cùng, nhưng không phải là kém quan trọng. Đó là vấn đề mức chi phí cho việc sống tại lưu xá. Kết quả khảo sát cho thấy 71,1% sinh viên được hỏi cho rằng chi phí ở lưu xá thấp hơn chi phí bên ngoài, 20,7% cho là như nhau. Chỉ có 8,2% cho rằng ở lưu xá cao hơn bên ngoài.

Đối với nữ sinh viên thì ý kiến còn lạc quan hơn: 88,4% cho rằng chi phí ở lưu xá thấp hơn bên ngoài, và 100% các bạn nữ không ai cho là chi phí ở bên ngoài cao hơn. Đây là một điểm mạnh đáng kể cho sinh viên sống ở các lưu xá, nhất là đối với sinh viên nữ miền quê... điều này giúp giảm nhẹ gánh nặng tài chính mà

gia đình phải chu cấp cho các em khi về học tại Thành phố.

## 2.2. Đánh giá về các quan hệ xã hội của sinh viên sống trong lưu xá

Mối quan hệ giữa các sinh viên trong lưu xá là sự giao hảo thân thiện. Họ thường xuyên trao đổi thông tin, vui chơi, học tập cùng nhau và hơn thế nữa, họ còn chia sẻ vui buồn khi gặp những trở ngại, khó khăn trong cuộc sống, bất chấp sự khác biệt giữa nông thôn hay đô thị; bất chấp những khiếm khuyết trong tổ chức đời sống lưu xá. Sinh viên xa quê đã tìm được ở lưu xá các giá trị sống quan trọng như: tự tin, an bình, lạc quan, thoải mái, hạnh phúc; vẫn thấy lưu xá là không gian an toàn, không chỉ mang lại sự yên ổn, an ninh mà còn giúp họ rèn luyện kỷ luật về giờ giấc, làm chủ bản thân, tránh những thứ giải trí vô ích, không lành mạnh... biết quan tâm tới người xung quanh đặc biệt là những người bất hạnh, kém may mắn.



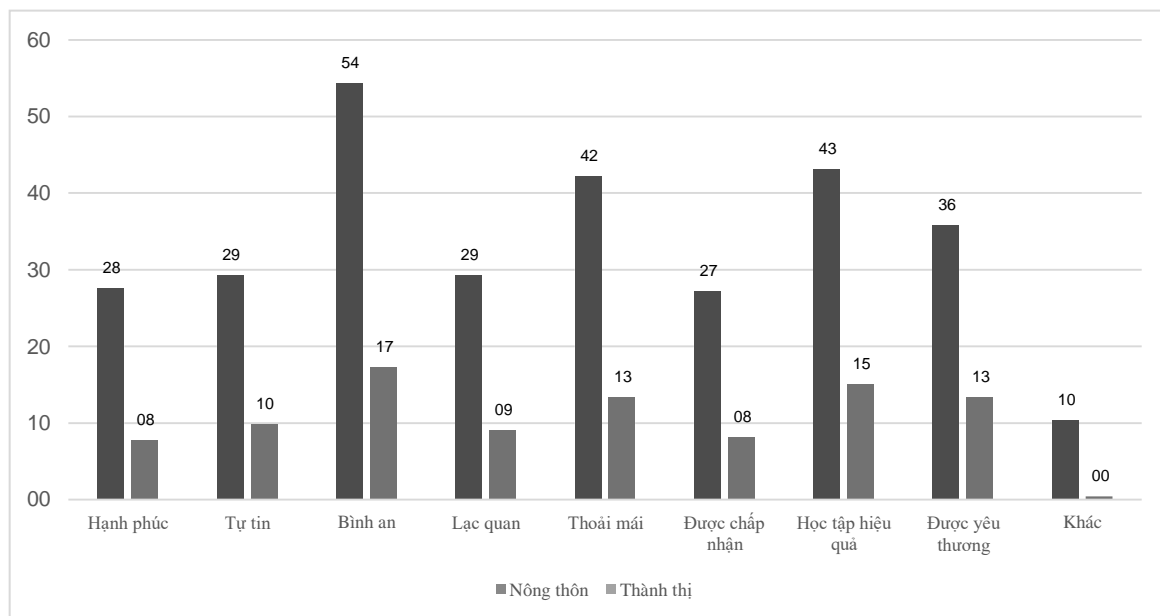
**Bảng 3:** Quan hệ của bạn với các bạn khác trong lưu xá

Quan hệ trong lưu xá		Nông thôn	Thành thị	Tổng số
Rất tốt	N	32	6	38
	%	17,5	12,2	16,4
Tốt	N	87	30	117
	%	47,5	61,2	50,4
Bình thường	N	64	12	76
	%	35,0	24,5	32,8
Không tốt	N	0	1	1
	%	0,0	2,0	0,4
<b>Tổng cộng</b>	N	183	49	232
	%	100	100	100

(Nguồn: Khảo sát mẫu tại 4 lưu xá. Tháng 4/2015)

Một cảm nhận có tính khái quát, “tổng hợp” về cuộc sống ở lưu xá cũng được các sinh viên ghi nhận qua các câu trả lời cho câu hỏi “Bạn cảm

thấy thế nào khi sống ở lưu xá?”. Biểu đồ hình 2 dưới đây sẽ cho kết quả đánh giá cụ thể:



**Hình 2:** Biểu đồ về cảm nhận của sinh viên khi sống ở lưu xá

(Nguồn: Khảo sát mẫu tại 4 lưu xá. Tháng 4/2015)

Quan hệ của sinh viên với những người phụ trách lưu xá nhìn chung là tốt đẹp qua chia sẻ, trao đổi, làm việc chung. Tuy nhiên, đi vào chiều sâu vấn đề, thì cũng tồn tại những khác

biệt hoặc những điều chưa được như mong đợi. Chẳng hạn, sinh viên nam gần bó, chịu ảnh hưởng từ người đồng hành nhiều hơn sinh viên nữ. Cần lưu ý rằng đây chỉ là kết luận ban đầu,

dựa trên mẫu nghiên cứu của đề tài tại thời điểm hiện tại, chưa thể khái quát rộng hơn.

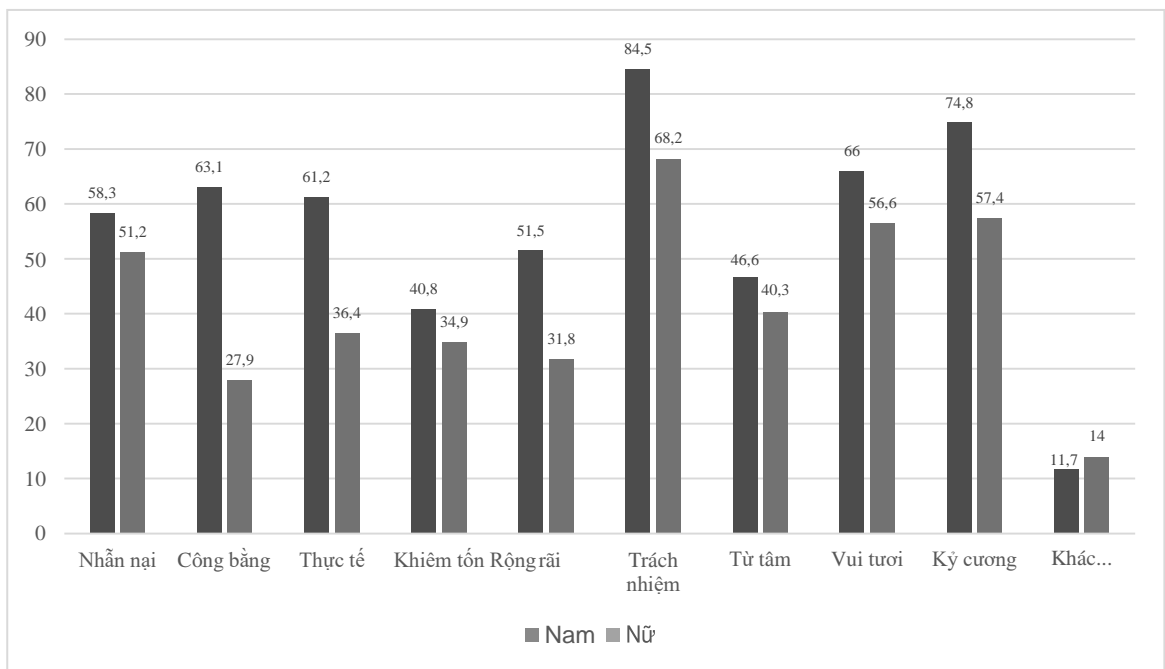
**Bảng 4:** *Mức độ chia sẻ với người phụ trách lưu xá*

Mức độ chia sẻ		Giới tính		Tổng số
		Nam	Nữ	
Dễ dàng	N	41	24	65
	%	39,8	18,6	28,0
Khó	N	18	51	69
	%	17,5	39,5	29,7
Bình thường	N	44	54	98
	%	42,7	41,9	42,2
<b>Tổng số</b>	N	103	129	232
	%	100	100	100

(Nguồn: Khảo sát mẫu tại 4 lưu xá. Tháng 4/2015)

Trở lại với “mối quan hệ của sinh viên với những người phụ trách lưu xá”, đề tài nghiên cứu đã tiếp nhận tất cả những ý kiến phản hồi tích cực cũng như tiêu cực của các sinh viên đối với những người phụ trách hay người đồng hành của mình. Điều này sẽ giúp nhận ra những

tương đồng và khác biệt giữa các thế hệ; nhận ra tác động xã hội nói chung lên giới trẻ - sinh viên và những nhu cầu của họ; nhận ra kết quả hay hiệu quả của cơ chế và các quy tắc điều hành lưu xá; nhận ra những gì là khiếm khuyết cần bổ sung, hoàn thiện.



**Hình 3:** *Biểu đồ cảm nhận về người đang phụ trách lưu xá (biến độc lập)*

(Nguồn: Khảo sát mẫu tại 4 lưu xá. Tháng 4/2015)

Các bạn sinh viên đánh giá cao về tinh thần trách nhiệm, kỷ cương, vui tươi và sự nhẫn nại của người phụ trách lưu xá.

### **3. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

#### **3.1. Kết luận**

Qua khảo sát, tìm hiểu thái độ và đánh giá của sinh viên về các lưu xá ở Thành phố Hồ Chí Minh, chúng tôi đưa ra một số kết luận sau đây:

Lưu xá sinh viên tại Thành phố Hồ Chí Minh ra đời song song với các ký túc xá đại học với mục đích hoàn toàn hướng thiện như đồng cảm với những băn khoăn, lo lắng của các bậc phụ huynh - các lưu xá không ngừng tìm kiếm những cách thức khác nhau để đồng hành với giới trẻ, giúp họ tránh được những thói hư, tật xấu, buông thả, sa vào các tệ nạn, nghiện ngập... Từ đó, các lưu xá đã được mở ra để giúp các sinh viên xa quê có được môi trường an toàn tâm lý và thể chất, đảm bảo việc học tập, rèn luyện, trau dồi đạo đức nhằm phát triển con người toàn diện, biết mang lại hạnh phúc cho gia đình, xã hội.

Người phụ trách lưu xá là những người được huấn luyện đầy đủ, chu đáo về đạo đức cũng như về chuyên môn.

Hạ tầng của các lưu xá không ngừng được sửa chữa, tái thiết để ngày càng hoàn thiện hơn và chỉ sử dụng vào mục đích phục vụ cho các sinh viên xa quê.

Với mục đích cao đẹp mà lưu xá hướng tới, với nhân sự được đào luyện để thực hiện mục đích cao đẹp ấy, các lưu xá đã hoàn toàn gần như đáp ứng được nhu cầu, băn khoăn lo lắng của các bậc phụ huynh mong tìm được nơi ăn chốn ở an toàn, từ tế khi con em họ đến thành phố theo học tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp...

Những ý kiến, đánh giá của hơn hai trăm sinh viên, trong hai thập niên vừa qua đã và đang đáp ứng rất tốt những nhu cầu thực tế của sinh viên cũng như những mong đợi, kỳ vọng,

tin tưởng nơi cha mẹ họ. Đây có lẽ là nghiên cứu đầu tiên về mô hình các lưu xá ở Thành phố Hồ Chí Minh. Vì vậy, rất cần tiếp tục nghiên cứu sâu hơn, khái quát hóa cao hơn, hoặc tìm ra những phương diện mới của mô hình cũng như các nan đề của nó.

#### **3.2. Kiến nghị**

Mạng lưới lưu xá ra đời trên nền tảng chắc chắn, ổn định về mục đích, nhân sự và cơ sở vật chất qua những nhận định trên đây. Dựa vào những gì đã phân tích trong đề tài nghiên cứu, chúng tôi xin đưa ra một vài kiến nghị cụ thể sau:

Mặc dù đã có nhiều cố gắng nhưng cơ sở vật chất, hạ tầng của một số lưu xá đã trở nên quá tải, đưa tới những hạn chế về không gian học tập, sinh hoạt, ăn ở của sinh viên. Các cấp lãnh đạo, chịu trách nhiệm về các lưu xá cần nghiên cứu để tìm ra những giải pháp khả dĩ nhằm kiện toàn hơn nữa cơ sở hạ tầng các lưu xá, đáp ứng nhu cầu cư trú của các sinh viên xa quê.

Mục tiêu giáo dục của các lưu xá là nhằm giúp các em phát triển toàn diện, nâng cao nhận thức và lối sống có trách nhiệm. Tuy nhiên, rất cần một đường hướng chung, một quan điểm nhất quán về mặt lý luận, để từ đó xây dựng một cơ chế quản trị phù hợp với những đặc điểm tâm lý của giới trẻ cũng như phù hợp với các hoạt động học tập, sinh hoạt tại các trường đại học, cao đẳng... nơi các em đang học. Cần phải hoàn thiện các quy chế quản lý để ngoài giờ lên lớp chính thức, các em có đủ thời gian hợp lý tham gia các hoạt động, các môn học tại lưu xá mà không bị quá tải, nhàm chán, mệt mỏi...

Trong một thế giới mở và không ngừng phát triển về mọi mặt, môi trường lưu xá vẫn phải tiếp nhận nhiều yếu tố của xã hội: từ cách ăn mặc, lối giải trí, các định hướng giá trị... Điều này đòi hỏi những người phụ trách lưu xá, những người đồng hành với các em phải được



huấn luyện thường xuyên, toàn diện về tri thức cũng như về đạo đức để có thể đồng hành với các em trong các chiều kích đa dạng của cuộc sống.

Qua nghiên cứu, có thể thấy điểm tựa tinh thần quan trọng đầu tiên của các em nơi lưu xá là bạn bè thân thiết. Do vậy, kiện toàn các loại hình sinh hoạt tập thể đã có và phong phú hóa các loại hình đó hơn nữa là điều cần lưu ý. Có thể kể đến các hoạt động như: giao lưu văn nghệ, tham gia các công tác xã hội, tham gia các nhóm đoàn thể giới trẻ, các nhóm sở thích... Từ đây tạo ra sự cân bằng giữa hoạt

động học tập, và các hoạt động khác, làm tiền đề cho sự phát triển hài hòa, ổn định nơi các bạn sinh viên.

Gia đình là một điểm tựa rất quan trọng được các sinh viên đề cập đến trong nghiên cứu. Các lưu xá cần tăng cường mối quan hệ “tay ba” - giữa những người phụ trách lưu xá với sinh viên và gia đình họ - nhiều hơn nữa, dưới mọi hình thức đa dạng và thuận tiện. Nhờ đó, những tác động đa chiều (gia đình, lưu xá...) sẽ giúp các bạn sinh viên trưởng thành và tự tin hơn.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bách khoa toàn thư mở Wikipedia, Thành phố Hồ Chí Minh, [https://vi.wikipedia.org/wiki/Th%C3%A0nh\\_ph%C3%B0\\_H%C3%B0\\_Ch%C3%AD\\_Minh](https://vi.wikipedia.org/wiki/Th%C3%A0nh_ph%C3%B0_H%C3%B0_Ch%C3%AD_Minh), truy cập ngày 6/3/2015.
2. Bùi Thế Cường và nhóm dịch giả (2012), *T điển xã hội học Oxford*. Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội.
3. Bùi Quang Dũng (2013), *Xã hội học*. Nxb. Khoa học xã hội.
4. Dương Thiệu Tống (2000), *Thống kê ứng dụng trong nghiên cứu khoa học giáo dục*. Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội.
5. Nguyễn Xuân Nghĩa (2007), *Xã hội học*. Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh.
6. Nguyễn Xuân Nghĩa (2010), *Phương pháp và kỹ thuật trong nghiên cứu xã hội*. Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh.
7. Richard T. Schaefer (2005), *X hội học*. Nxb. Thống kê.
8. Richard T. Schaefer (2005), *X hội học*. Nxb. *Thống kê, Viễn tượng duy chức năng*, tr. 28.
9. Trần Hữu Quang (2006), *X hội học báo chí*. Nxb. Trẻ Thành phố Hồ Chí Minh.
10. Trịnh Duy Luân (2009), *X hội học đô thị*. Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội.
11. Thang bậc nhu cầu của Maslow, <https://dungiso.wordpress.com/2009/07/13/thang-b%E1%BA%ADc-nhu-c%E1%BA%A7u-c%E1%BB%A7a-maslow/>, truy cập ngày 20/6/2015.
12. Vận dụng lý thuyết Tháp nhu cầu trong việc giáo dục trẻ, <http://dantri.com.vn/khuyen-hoc/van-dung-ly-thuyet-thap-nhu-cau-trong-viec-giao-duc-tre-730439.htm>, truy cập ngày 14/4/2015.
13. Vũ Cao Đàm (2003), *Phương pháp luận nghiên cứu khoa học*. Nxb Khoa học và Kỹ thuật.

Ngày nhận bài: 16/3/2017. Ngày biên tập xong: 20/5/2017. Duyệt đăng: 25/5/2017